ベトナム語

Hướng dẫn lộ trình dưới nhiều ngôn ngữ

cho đối tượng học sinh và phụ huynh mà tiếng Nhật không phải là ngôn ngữ mẹ đẻ

Tổ chức: Ủy ban Giáo dục thành phố Kyoto

Nhà tài trợ: Ủy ban Giáo dục phủ Kyoto, (Pháp nhân công ích) Trung tâm Quốc tế phủ Kyoto, (Pháp nhân công ích) Hiệp hội Giao lưu Quốc tế thành phố Kyoto

29/7/2024

Lời mở đầu

Để có thể đạt được ước mơ của bản thân thì hiện tại điều gì là cần thiết?
Nào chúng ta hãy cùng nhau suy nghĩ về **"lộ trình"** - Con đường để theo đuổi ước mơ

Ước mơ cho tương lai của bạn là gì? Bạn đang nghĩ là mình muốn làm công việc gì? "Lộ trình" có nghĩa là con đường mà các bạn theo đuổi ước mơ cho tương lai. Để có thể đạt được ước mơ, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu về hệ thống của con đường học vấn hay tìm kiếm việc làm. Thêm nữa, phương pháp học tập như thế nào, cơ cấu của kỳ thi tuyển sinh, đặc trưng của các trường học, và chi phí bao nhiêu tiền, v.v. cũng là những thông tin quan trọng. Những thông tin như vậy đã được tổng hợp ở trong tài liệu này. Chúng tôi mong muốn rằng tài liệu này sẽ hữu ích khi từng người từng người trong các bạn suy nghĩ về lộ trình quan trọng của bản thân.

Mục lục

·Lời mở đầu (trang 1)

1. Suy nghĩ về "lộ trình" sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở (trang 2)
2. Suy nghĩ về "lộ trình", và để hiện thực hóa nó (trang 3)
3. Các lộ trình khác nhau sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở (trang 4)
4. Về trường trung học phổ thông (trường cấp 3) (trang 6)
5. Hệ thống thi tuyển sinh khác nhau của các trường trung học phổ thông công lập (trang 10)
6. Về trường trung học phổ thông tư lập (trang 16)
7. Lộ trình khác ngoài con đường học lên trung học phổ thông (trang 17)
8. Chế độ hỗ trợ (trang 18)
9. Dành cho các bậc phụ huynh (trang 21)

Tài liệu tham khảo 1
Quầy tư vấn khi gặp khó khăn (trang 22)

Tài liệu tham khảo 2
Các thuật ngữ liên quan đến lộ trình (trang 24)

Lời kết (trang 25)

1. Suy nghĩ về “lộ trình” sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở

■ Học lên và làm việc

Ở Nhật Bản, khoảng 98% trẻ em đã tốt nghiệp trung học cơ sở đi học trường trung học phổ thông hay trường trung học chuyên nghiệp, v.v.. Xã hội Nhật Bản có một cơ cấu phức tạp. Vì vậy, kiến thức và kĩ năng chuyên ngành là cần thiết trong cuộc sống hay công việc. Do đó, phần lớn những học sinh trung học cơ sở mà đang suy nghĩ để hiện thực hóa ước mơ cho tương lai sẽ đi học trung học phổ thông hay trường trung học chuyên nghiệp để thu nhận được những kiến thức và kỹ năng cao hơn. Tất nhiên là cũng có người làm việc ngay sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở. Ngoài ra, cũng có những trường nơi bạn có thể vừa đi làm vừa học.

■ Chúng ta nên làm gì khi gặp bối rối về lộ trình tiếp theo của mình?

Chúng ta có thể nói chuyện với các thành viên trong gia đình và bạn bè, hay thảo luận với giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên phụ trách định hướng lộ trình. Thêm nữa, còn có rất nhiều các tổ chức cũng hỗ trợ giúp đỡ cho các bạn. Đừng lo lắng một mình, hãy lắng nghe ý kiến của nhiều người, thu thập thông tin, và suy nghĩ về tương lai của bản thân.

■ Dành cho các bậc phụ huynh

Hệ thống giáo dục và tình hình xã hội của Nhật Bản có thể có nhiều khác biệt so với đất nước của các bạn. Điều này rất quan trọng liên quan đến tương lai của con bạn, vậy nên hãy thu thập nhiều thông tin, và cùng suy nghĩ về lộ trình cho tương lai. Có nhiều nơi (quầy tiếp nhận) có thể tư vấn bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của bạn. Được giới thiệu ở trong mục tài liệu tham khảo 1 (từ trang 22). Xin đừng ngần ngại hãy sử dụng một cách tự nhiên.

Ngoài ra, quy chế của kỳ thi tuyển sinh, cơ cấu của trường trung học phổ thông rất phức tạp, và có thể thay đổi tùy vào từng năm. Xin hãy hỏi giáo viên, v.v. của từng trường để biết thêm thông tin mới mỗi lần.

2. Suy nghĩ về “lộ trình”, và để hiện thực hóa nó

■ Suy nghĩ về “lộ trình” của bản thân

Trong năm thứ 3 của trung học cơ sở, việc đào tạo hay các hoạt động trải nghiệm liên quan đến lộ trình tiếp theo sẽ được thực hiện. Như là “tìm hiểu về nghề nghiệp, tìm hiểu về trường trung học phổ thông” hay “trải nghiệm nơi làm việc, trải nghiệm trường trung học phổ thông”, v.v.. Hãy mang theo nhiều những ước mơ cho tương lai, và tận dụng sự học tập cùng những trải nghiệm này để hiện thực hóa chúng.

■ Tiến trình 1 năm liên quan đến “lộ trình” (khác nhau tùy từng trường học hay khu vực, dưới đây là một ví dụ)

1 năm học của học sinh năm thứ 3 trung học cơ sở trôi đi rất nhanh. Xin hãy chuẩn bị kế hoạch để hiện thực hóa lộ trình tương lai mà mình mong muốn. Thêm nữa, quyết định cuối cùng về nguyện vọng sẽ “dự thi hay tìm việc làm”, “dự thi ở trường nào” là vào tháng 12. Cho đến lúc đó, xin hãy thảo luận kỹ lưỡng với giáo viên và phụ huynh rồi đưa ra quyết định. Hãy cùng xem trình tự sơ lược của “lộ trình” trong 1 năm.

<table>
<tr><th colspan="2"></th><th>Ở trường trung học cơ sở</th><th>Ở trường trung học phổ thông</th></tr>
<tr><td colspan="2">Từ tháng 4 đến tháng 6</td><td>Buổi thuyết trình cho phụ huynh về lộ trình; Tư vấn lộ trình</td><td>Buổi thuyết trình về trường trung học phổ thông</td></tr>
<tr><td colspan="2">Tháng 7</td><td>Khảo sát về lộ trình nguyện vọng
Họp mặt giữa giáo viên, phụ huynh và học sinh</td><td rowspan="4">Thăm trường trung học phổ thông, trải nghiệm hoạt động câu lạc bộ, v.v.</td></tr>
<tr><td colspan="2">Tháng 8</td><td></td></tr>
<tr><td colspan="2">Từ tháng 9 đến tháng 10</td><td>Buổi thuyết trình cho phụ huynh về lộ trình; Tư vấn lộ trình</td></tr>
<tr><td colspan="2">Tháng 11</td><td>Tư vấn lộ trình
Khảo sát về lộ trình mong muốn</td></tr>
<tr><td colspan="2">Tháng 12</td><td>Tư vấn lộ trình
Quyết định cuối cùng về lộ trình mong muốn</td><td></td></tr>
<tr><td>Tháng 1</td><td></td><td>(Nộp đơn đề nghị về trường hợp đặc biệt)
Chuẩn bị, nộp đơn xin dự thi</td><td></td></tr>
<tr><td rowspan="2">Tháng 2</td><td>Thượng tuần</td><td>Chuẩn bị đơn xin dự thi, v.v.</td><td>Kỳ thi tuyển sinh (Shiga, Nara)</td></tr>
<tr><td>Trung tuần</td><td>Chuẩn bị đơn xin dự thi, v.v.</td><td>Kỳ thi tuyển sinh vào trường tư lập (Kyoto, Osaka, Hyogo)
Tuyển chọn thời kì đầu của trường công lập (bao gồm cả tuyển chọn đặc biệt)</td></tr>
<tr><td rowspan="2">Tháng 3</td><td>Thượng tuần</td><td></td><td>Tuyển chọn thời kì giữa của trường công lập</td></tr>
<tr><td>Hạ tuần</td><td></td><td>Tuyển chọn thời kì sau của trường công lập, tuyển sinh hệ đào tạo từ xa của trường công lập</td></tr>
</table>

3. Các lộ trình khác nhau sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở

■ Các lộ trình khác nhau

Sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, có nhiều lộ trình khác nhau. Về lộ trình thì có "học lên" như học tiếp lên trung học phổ thông, v.v., và "làm việc".

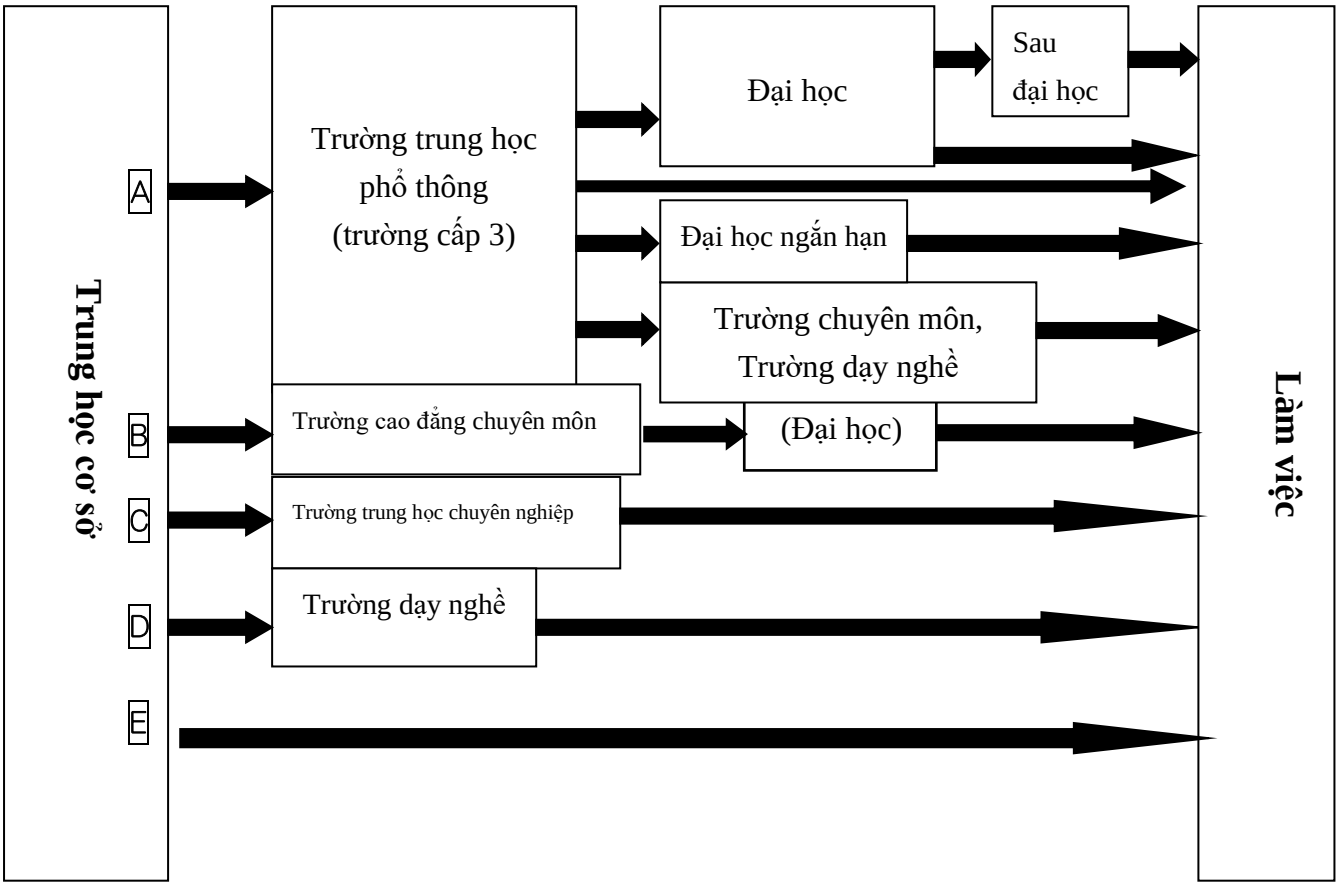

■ Học lên

Bất cứ cá nhân nào từ 15 tuổi trở lên, đã tốt nghiệp trường trung học cơ sở của Nhật Bản, hoặc trường trung học cơ sở của nước ngoài thì đều có thể dự kỳ thi tuyển sinh. Nếu bạn tham dự và vượt qua kỳ thi thì có thể nhập học vào trường trung học phổ thông. Tuy nhiên, những người tốt nghiệp ở nước ngoài, thì điều kiện cần thiết là đã hoàn thành chương trình giáo dục 9 năm.

A **Trường trung học phổ thông (trường cấp 3)**（phần lớn là 3 năm）

- Có 3 loại là “Hệ toàn thời gian”, “Hệ bán thời gian”, “Hệ đào tạo từ xa”. (tham khảo phần 4 (2), trang 7)
- Có chương trình đại cương, chương trình chuyên môn (ngành công nghiệp, v.v.).
- Sau khi tốt nghiệp, sẽ học lên đại học, đại học ngắn hạn, trường chuyên môn, trường dạy nghề, v.v., hay đi làm.

B **Trường cao đẳng chuyên môn** (5 năm)

- Đây là trường mà khi tốt nghiệp bạn có thể lấy được chứng chỉ tốt nghiệp đại học ngắn hạn. Có các trường như trường cao đẳng chuyên môn công nghiệp Maizuru, trường cao đẳng chuyên môn công nghiệp Nara, trường cao đẳng chuyên môn thương mại hàng hải Toba, v.v..
- Sau khi tốt nghiệp, thì tìm kiếm việc làm hoặc học liên thông lên năm 3 đại học.

C **Trường trung học chuyên nghiệp** (3 năm)

- Là trường học với mục đích đạt được các kỹ thuật và chứng chỉ. Có lĩnh vực thương mại, nấu ăn.
- Cũng có trường hợp tác với hệ đào tạo từ xa của trường trung học phổ thông khác, và có thể lấy được bằng tốt nghiệp trung học phổ thông trong vòng 3 năm.

D **Trường dạy nghề** (từ nửa năm đến 1 năm）

- Là trường học với mục đích đạt được các kỹ năng, nhưng không thể lấy được chứng chỉ tốt nghiệp trung học phổ thông.

E **Làm việc, giúp đỡ công việc gia đình**

- “Sở an định việc làm công cộng (Hello work)” giới thiệu, hay giới thiệu mang tính cá nhân từ người quen. Bạn cũng có thể vừa đi làm vừa học trung học phổ thông hệ bán thời gian, hay hệ đào tạo từ xa.

4. Về trường trung học phổ thông (trường cấp 3)

■ Các loại trường trung học phổ thông (trường cấp 3)

Trường trung học phổ thông được phân ra một số loại dựa theo (1) sự khác nhau về tổ chức thành lập (cơ quan thành lập trường), (2) sự khác nhau về thời gian học, và phương pháp học, (3) sự khác nhau về nội dung học tập.

(1) Các trường trung học phổ thông khác nhau do sự khác nhau về tổ chức thành lập

Dựa theo sự khác nhau về tổ chức thành lập thì được chia làm 2 nhóm chính là "trường trung học phổ thông công lập " và " trường trung học phổ thông tư lập".

	Trường trung học phổ thông công lập	Trường trung học phổ thông tư lập
Tổ chức thành lập	Phủ kyoto hoặc thành phố Kyoto	Tổ chức Pháp nhân thành lập trường học
Học sinh	Nam sinh, nữ sinh học chung	Nam sinh, nữ sinh học chung, cũng có trường chỉ dành cho nam sinh, hoặc nữ sinh
Khu vực theo học	Có trường hợp phạm vi, khu vực có thể dự thi đã được quyết định (chương trình đại cương)	Có thể dự thi ở bất cứ trường nào
Ngày thi và nội dung thi	Giống nhau ở các trường (có một số trường hợp ngoại lệ)	Khác nhau cho mỗi trường (Ngày thi đầu tiên là giống nhau ở Kyoto-Osaka-Kobe)
Lệ phí dự thi	(Hệ toàn thời gian) 2,200 Yên (Hệ bán thời gian) 900 Yên	15,000 Yên đến 20,000 Yên
Phí nhập học	(Hệ toàn thời gian) 5,650 Yên (Hệ bán thời gian) 980 Yên	50,000 Yên đến 150,000 Yên
Tiền học phí	(Hệ toàn thời gian) 118,800 Yên (1 năm) (Hệ bán thời gian) 15,000 Yên (1 năm)	(Hệ toàn thời gian): 366,000 Yên đến 850,000 Yên (1 năm) (Rẻ hơn khi có trợ cấp của nhà nước hay địa phương)
Những chi phí phụ thêm khác	Khác nhau tùy theo trường	Phí cơ sở vật chất trang thiết bị: 50,000 Yên đến 100,000 Yên Phí nâng cao hiệu quả giáo dục: 80,000 Yên đến 130,000 Yên, các khoản khác

※ Ngoài những loại ghi ở trên, còn có trường trung học phổ thông thành lập bởi tổ chức Pháp nhân trường đại học quốc lập (ví dụ: Trường trung học phổ thông trực thuộc đại học sư phạm Kyoto).

※ Lệ phí dự thi, v.v. là lấy từ dữ liệu của năm Lệnh Hòa 01 (năm 2023).

※ Ngoài tiền học phí ra thì các khoản phí khác như phí sách giáo khoa, phí đồng phục, phí du lịch thực tập, v.v. cũng cần thiết.

※ Ở trường trung học phổ thông thì trước khi nhập học, tầm từ tháng 2 đến tháng 3 cần thiết phải chuẩn bị một khoản phí (phí nhập học, phí đồng phục, v.v.).
Cần phải chuẩn bị khoản phí khoảng 500,000 Yên đối với trường tư lập, 200,000 Yên đối với trường công lập.

※ Sau khi nhập học vào trường trung học phổ thông, ứng với hoàn cảnh gia đình thì sẽ có thể sử dụng các chế độ như miễn trừ hay giảm học phí, chế độ học bổng, v.v. (tham khảo từ trang 18).

(2) Các trường trung học phổ thông khác nhau do sự khác nhau về thời gian học và phương pháp học

Tùy theo thời gian học và phương pháp học khác nhau mà được chia ra làm 3 loại chính đó là "hệ toàn thời gian", "hệ bán thời gian", "hệ đào tạo từ xa"

	Hệ toàn thời gian	Hệ bán thời gian	Hệ đào tạo từ xa
Ngày đi học ở trường Thời gian học	Từ thứ 2 đến thứ 6 8:30 đến 16:00	Từ thứ 2 đến thứ 6 17:30 (16:20) đến 21:30 (Trường hợp hệ bán thời gian vào buổi tối)	Khoảng 20 ngày trong 1 năm (Học trực tiếp tại trường)
Thời gian học	Một tiết học 50 phút, học từ 6 tiếng trở lên	Một tiết học 45 phút, học trong vòng 4 tiếng	Học trực tiếp tại trường
Quá trình	3 năm	4 năm (※)	Từ 3 năm trở lên
Tổ chức chương trình học	Chương trình đại cương, chương trình chuyên môn (công nghiệp, nông nghiệp, v.v.), chương trình tổng hợp	Chương trình đại cương, chương trình chuyên môn (công nghiệp, thương mại, v.v.)	Chương trình đại cương
Khác	Phần lớn trường cấp 3 là hệ toàn thời gian Cũng có trường cấp 3 học vào thứ 7, và từ sau 16 giờ	Cũng có nơi tổ chức học vào ban ngày "Hệ bán thời gian ban ngày"	Ngoài học ở trường ra thì học phần được chứng nhận thông qua nộp báo cáo, bài kiểm tra

（※）Hệ bán thời gian cũng có trường có thể tốt nghiệp trong thời gian 3 năm.

(3) Các trường trung học phổ thông khác nhau do khác nhau về nội dung học tập

Tùy thuộc vào nội dung học tập mà được chia thành 2 loại chính là chương trình đại cương và chương trình chuyên môn.

※Ví dụ của trường trung học phổ thông công lập

Chương trình đại cương	Học tập trung vào các môn học đại cương ※Trong chương trình đại cương cũng có khóa học chuyên môn. Tùy thuộc vào từng trường mà tổ chức các khóa học khác nhau. (Khóa học giáo dục thể chất, khóa học tiếng anh, v.v.)
Chương trình chuyên môn	Học nhiều môn chuyên ngành cùng với học các môn đại cương.
	Ngành Thương mại, ngành Công nghiệp, ngành Thủy sản, ngành Nông nghiệp, ngành Thông tin, ngành Giáo dục chuyên môn (Mỹ thuật, Âm nhạc, Phúc lợi, v.v.)

■ Sinh hoạt học đường, cơ cấu của trường trung học phổ thông (trường cấp 3)

Ở Nhật Bản, trường tiểu học và trường trung học cơ sở là " giáo dục bắt buộc", từ trường trung học phổ thông trở đi thì không phải là "giáo dục bắt buộc". Bởi vì điều này mà có nhiều sự khác biệt với trường trung học cơ sở.

(1) Mỗi trường trung học phổ thông đều có những đặc điểm riêng

Các trường tiểu học, trung học cơ sở công lập thì học nội dung giống nhau ở bất kỳ trường nào, nhưng trường trung học phổ thông thì mỗi trường có trọng tâm học khác nhau. Ngoài ra, ngay trong cùng một trường học nhưng ngành học khác nhau thì nội dung học (giáo trình giảng dạy) cũng khác nhau. Thêm nữa, cùng trong chuyên ngành học nhưng cũng có các khóa học, các môn học lựa chọn, vì vậy điều quan trọng là tự mình suy nghĩ và chọn nội dung học cho bản thân. Hãy thảo luận với giáo viên trường trung học cơ sở về đặc trưng của từng trường, tham gia các buổi thuyết trình của trường trung học phổ thông, hay các buổi giới thiệu trường và hãy tự xác định trường nào cho chính mình.

(2) "Học phần" và "lưu ban"

Ở trường trung học phổ thông, nếu không chỉ ra được thành quả học tập thông qua quá trình học hàng ngày, và kiểm tra định kỳ thì sẽ không lấy được "học phần" của môn học đó. Ngoài ra, cả trường hợp số buổi nghỉ học nhiều thì cũng không lấy được học phần (ở trường trung học phổ thông công lập của Kyoto, 3 lần đi học muộn thì được tính như 1 lần nghỉ học).

Trường hợp không lấy được số "học phần" mà trường học đã quy định thì không thể học lên năm học tiếp theo. Như thế được gọi là lưu ban (hay còn được gọi là học đúp). Trong trường hợp như vậy, bắt buộc phải học lại năm học đó một lần nữa. Do đó, không chỉ đơn thuần là suy nghĩ về việc vượt qua kỳ thi thôi, mà điều quan trọng là chọn trường phù hợp với sức lực của bản thân, hay chọn trường và khóa học mà có nội dung mà bản thân muốn học. Hãy thảo luận thật kỹ lưỡng với giáo viên trường trung học cơ sở.

※ "Học phần"… Là số giờ lên lớp trong 1 tuần. Ví dụ như môn tiếng Anh có 5 giờ trong một tuần tương ứng với "5 học phần". Thành tích từ 2 điểm trở lên thì là "học phần được công nhận", 1 điểm là "học phần không được công nhận"

(3) “Thôi học”

Tiến hành đình chỉ học khi vi phạm nội quy trường học, v.v. (tùy thuộc vào từng trường hợp), hay cho thôi học đối với trường hợp có hành vi phạm pháp (tùy thuộc vào từng trường hợp), hoặc lưu ban nhiều lần, v.v.. Nội quy trường học là khác nhau tùy theo từng trường.Ví dụ như cũng có trường quy định chi tiết về màu sắc, độ dài của quần áo, kiểu tóc, v.v., trong khi cũng có trường thì để tự do. Bầu không khí của trường hay còn được gọi là “phong cách của trường” cũng khác nhau. Để trải nghiệm bầu không khí của trường học, nhất định hãy tham gia vào các buổi giới thiệu trường học, hay buổi thuyết trình của trường.

(4) Học phí, lệ phí sách giáo khoa cần thiết

Học phí là miễn phí ở trường tiểu học, trung học cơ sở công lập, nhưng ở trường trung học phổ thông thì ngay cả trường trung học phổ thông công lập cũng cần trả tiền học phí. Sách giáo khoa cũng cần phải mua (ở trường trung học phổ thông hệ bán thời gian, tùy theo điều kiện mà có thể được phát miễn phí).

※Về hỗ trợ tài chính, xin hãy xem từ trang 17 trở đi

(5) Không có cấp suất ăn ở trường

Ở trường tiểu học, trung học cơ sở thì có cấp suất ăn ở trường (lựa chọn), nhưng trường trung học phổ thông thì không có.

（※Hệ bán thời gian vào buổi tối thì có những nơi thực hiện cấp suất ăn.）

Vì vậy, hàng ngày phải tự mang theo bữa ăn trưa. Về khu nhà ăn thì có trường có, có trường không có. Xin hãy tìm hiểu trước khi nhập học.

(6) Thời gian đi đến trường học lâu hơn

Trường trung học cơ sở công lập là đi học ở các trường học tại địa phương, nên về cơ bản là có thể đi bộ đi học. Trường trung học phổ thông thì lựa chọn trong phạm vi rộng, nên thời gian đi đến trường học thường là lâu hơn. Đặc biệt, trong trường hợp sử dụng tàu điện, hay xe buýt để đi học, thì phí đi lại cũng cần thiết. Tham gia các buổi thuyết trình, giới thiệu trường, để xác định trước về phương tiện và thời gian đi đến trường.

5. Hệ thống thi tuyển sinh khác nhau của các trường trung học phổ thông công lập

(1) Tuyển chọn đặc biệt

Chế độ thi đầu vào cho đối tượng " Con của người công tác nước ngoài hồi hương", "Trẻ mồ côi hồi hương từ Trung Quốc", "Người trưởng thành", "Người nghỉ học một thời gian dài" như một kỳ thi tuyển sinh đặc biệt ở trường trung học phổ thông công lập, và trong đó có "Tuyển chọn đặc biệt của trường trung học phổ thông Seimei do phủ Kyoto lập", "Tuyển chọn đặc biệt của trường trung học phổ thông Seishin do phủ Kyoto lập", "Tuyển chọn đặc biệt của trường trung học phổ thông Kyoto Sowa do thành phố Kyoto lập". Kiểm tra (kì thi đầu vào) được thực hiện cùng thời kì với "tuyển chọn giai đoạn đầu" ở trang 12. Xin hãy xác nhận nội dung cụ thể của từng hệ thống thi tuyển ở tại các trường trung học cơ sở. Hơn nữa, những người đã thi đỗ kỳ thi theo chế độ này sẽ không thể đăng ký dự thi ở các trường trung học phổ thông công lập khác. Ngoài ra, khi không đỗ thì có thể tham dự tuyển chọn giai đoạn giữa.

A. Tuyển chọn đặc biệt cho con của những người công tác nước ngoài hồi hương

Trường thực hiện	【Hệ toàn thời gian】Chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Toba do phủ Kyoto lập, chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Nishimaizuru do phủ Kyoto lập, chương trình Kosumosu Kyoto của trường trung học phổ thông Sagano do phủ Kyoto lập
Đối tượng	Con của người công tác nước ngoài mà sống ở nước ngoài từ 1 năm trở lên, và hồi hương khi là học sinh lớp 6 hệ tiểu học tính từ sau ngày 1 tháng 2.
Phương pháp tuyển chọn	Kiểm tra học lực (Quốc ngữ, Toán học, Tiếng Anh), phỏng vấn, bản báo cáo
Số người tuyển chọn	Trong phạm vi 5 người mỗi trường

B. Tuyển chọn đặc biệt cho trẻ mồ côi hồi hương từ Trung Quốc

Trường thực hiện	【Hệ toàn thời gian】Chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Toba do phủ Kyoto lập, chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Nishimaizuru do phủ Kyoto lập. 【Hệ bán thời gian (buổi tối)】Chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Toba do phủ Kyoto lập, chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Higashimaizuru do phủ Kyoto lập
Đối tượng	Trẻ mồ côi từ Trung Quốc hồi hương, và đã nhập học vào trường tiểu học từ năm học thứ 4 trở lên.
Phương pháp tuyển chọn	Kiểm tra học lực (Quốc ngữ, Toán học, Tiếng Anh), phỏng vấn, bản báo cáo
Số người tuyển chọn	Trong phạm vi 5 người mỗi trường

C. Tuyển chọn đặc biệt cho người trưởng thành

Trường thực hiện	【Hệ bán thời gian (buổi tối)】Chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Toba do phủ Kyoto lập (chế độ học phần), chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Suzaku do phủ Kyoto lập (chế độ học phần), chương trình đại cương, chuyên ngành thương mại của trường trung học phổ thông Momoyama do phủ Kyoto lập (chế độ học phần)
Đối tượng	Người từ 20 tuổi trở lên, Một người chưa bao giờ tốt nghiệp trung học
Phương pháp tuyển chọn	Phỏng vấn, bài luận, （không thực hiện kiểm tra học lực）
Số người tuyển chọn	Khoảng từ 3 người đến 9 người (tùy theo từng trường)

D. Tuyển chọn đặc biệt cho người nghỉ học một thời gian dài

Trường thực hiện	【Hệ toàn thời gian】Chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Suzaku do phủ Kyoto lập, chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Otokuni do phủ Kyoto lập, chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Joyo do phủ Kyoto lập, chương trình đại cương của trường trung học phổ thông Nishimaizuru do phủ Kyoto lập
Đối tượng	Người mà vắng mặt từ 30 ngày trở lên trong bất kể năm học nào khi theo học tại trường trung học cơ sở
Phương pháp tuyển chọn	Kiểm tra học lực (Quốc ngữ, Toán học, Tiếng Anh), phỏng vấn, bài luận, bản báo cáo
Số người tuyển chọn	Khoảng từ 5 người đến 10 người (tùy theo từng trường)

E. Tuyển chọn đặc biệt của trường trung học phổ thông Seimei do phủ Kyoto lập

Chương trình học	Hệ đại cương (ban ngày, hệ 2 phần <Hệ bán thời gian theo chế độ học phần>)
Đối tượng	Người có tư cách dự thi trường trung học phổ thông công lập của phủ Kyoto Người hiểu được hình ảnh học sinh mà hiệu trưởng trường yêu cầu, và có mong muốn nỗ lực học tập tại trường Trung học phổ thông Seimei
Phương pháp tuyển chọn	Phương thức A: Kiểm tra học lực (Quốc ngữ, Toán học, Tiếng Anh), phỏng vấn, bài luận, bản báo cáo Phương thức B: Phỏng vấn, bài luận
Số người tuyển chọn	Phương thức A: Chiếm khoảng 40 % số người tuyển chọn quy định Phương thức B: Chiếm khoảng 60 % số người tuyển chọn quy định

F.Tuyển chọn đặc biệt của trường trung học phổ thông Seishin do phủ Kyoto lập

Chương trình học	Chương trình giáo dục toàn diện (ban ngày<Hệ bán thời gian theo chế độ học phần>)
Đối tượng	Người có tư cách dự thi trường trung học phổ thông công lập của phủ Kyoto Người hiểu được hình ảnh học sinh mà hiệu trưởng trường yêu cầu, và có mong muốn nỗ lực học tập tại trường Trung học phổ thông Seishin
Phương pháp tuyển chọn	Phương thức A: Kiểm tra học lực (Quốc ngữ, Toán học, Tiếng Anh), phỏng vấn , bản báo cáo Phương thức B: Kiểm tra học lực (Quốc ngữ, Toán học, Tiếng Anh), Phỏng vấn, bài luận
Số người tuyển chọn	Phương thức A: Chiếm khoảng 50 % số người tuyển chọn quy định Phương thức B: Chiếm khoảng 50 % số người tuyển chọn quy định

G. Tuyển chọn đặc biệt của trường trung học phổ thông Kyoto Sowa do thành phố Kyoto lập (Dự định)

Chương trình học	Chương trình đại cương (ban ngày và buổi tối, hệ 4 phần <Hệ bán thời gian theo chế độ học phần>)
Đối tượng	Người có tư cách dự thi trường trung học phổ thông công lập của phủ Kyoto Người đã từng bỏ học, người gặp khó khăn trong học tập do đặc tính của hành vi, hay nhận thức, người cần thiết phải học lại (cần phải có thêm đề nghị từ hiệu trưởng của trường trung học cơ sở)
Phương pháp tuyển chọn	Có 2 phương thức kiểm tra như ở dưới đây được thực hiện ・Phương thức kiểm tra A (kiểm tra học lực): Quốc ngữ, Toán học, Tiếng Anh ・Phương thức kiểm tra B (phỏng vấn cá nhân) 1) Động cơ ứng tuyển 2) Những cố gắng đến trước kỳ thi tuyển sinh (mặt học tập, mặt hoạt động)
Số người tuyển chọn	80 người

(2) Tuyển chọn giai đoạn đầu (Hệ toàn thời gian và Hệ bán thời gian ngành nông nghiệp, ngành nội trợ)

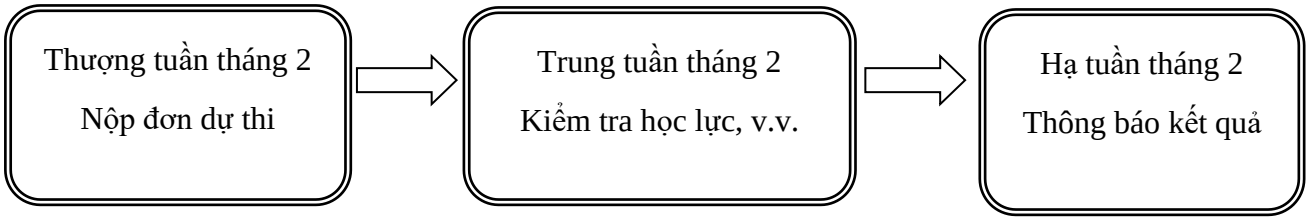

○ Chỉ có thể dự thi một trường trung học phổ thông, và một chuyên ngành

○ Có 3 phương pháp tuyển chọn, theo A, B, C dưới đây

Vì mỗi trường trung học phổ thông khác nhau thì khác nhau nên hãy hỏi giáo viên trường trung học cơ sở về phương pháp tuyển chọn của trường trung học phổ thông mà mình muốn dự thi.

Phương thức A

○ Kiểm tra học lực (trong 5 môn học)

○ Một trong hai phỏng vấn hay bài luận (tiểu luận), hoặc là cả hai

○ Bản báo cáo ○ Bản báo cáo thành tích hoạt động (cũng có trường không yêu cầu)

Phương thức B

○ Phỏng vấn

○ Bài luận

○ Bản báo cáo ○ Bản báo cáo thành tích hoạt động

Phương thức C

○ Kiểm tra học lực (trong 5 môn học)

○ Một trong hai phỏng vấn hay bài luận (tiểu luận), hoặc là cả hai

○ Bản báo cáo ○ Kiểm tra kỹ năng thực tế ○ Bản báo cáo thành tích hoạt động

(3) Tuyển chọn giai đoạn giữa (Hệ toàn thời gian, Hệ bán thời gian）

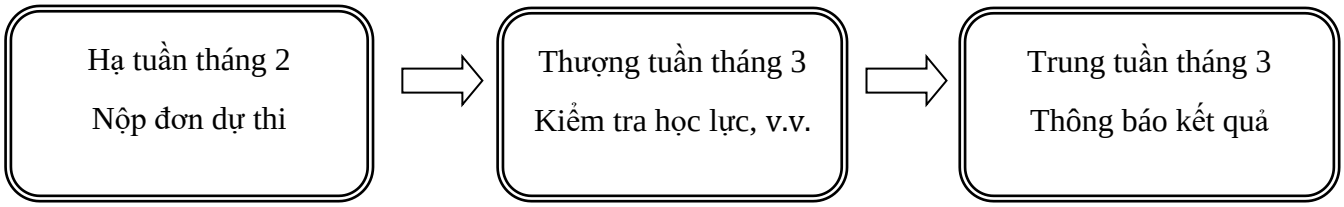

- ○ Cả chương trình đại cương, chương trình chuyên môn có cùng phương thức tuyển chọn.
- ○ Nguyện vọng 1 là vị trí số 1, sau đó đến vị trí số 2 theo thứ tự, có thể có nguyện vọng 2 trường.
- ○ Cũng có thể điền vào nguyện vọng 2 được. Tuy nhiên, trường là nguyện vọng 2, chỉ tuyển trong trường hợp sau khi đã chọn những người đỗ nguyện vọng 1 mà vẫn còn chỗ nhập học.
- ○ Phương pháp tuyển chọn là phương pháp đánh giá tổng hợp dựa trên bản báo cáo và thành tích của kiểm tra học lực chung như dưới đây.

i Bản báo cáo Thành tích cuối năm của các môn học (thang điểm từ 1 đến 5) được tính như sau

A	Thành tích của 5 môn học（Quốc ngữ, Xã hội, Toán học, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh）× 1 lần × 3 năm học
B	Thành tích của 4 môn học（Âm nhạc, Nghệ thuật, Giáo dục thể chất, Kỹ thuật gia dụng）**× 2 lần** × 3 năm học

(Ví dụ) Trong 3 năm học, trường hợp thành tích của cả 9 môn đều là “5”, thì thành tích của bản báo cáo là “195 điểm”

	A					**B**				
Môn học	Quốc ngữ	Xã hội	Toán học	Khoa học tự nhiên	Tiếng Anh	**Âm nhạc**	**Mỹ thuật**	**Giáo dục thể chất**	**Kỹ thuật gia dụng**	Tổng
Năm 1	5	5	5	5	5	**5×2**	**5×2**	**5×2**	**5×2**	65
Năm 2	5	5	5	5	5	**5×2**	**5×2**	**5×2**	**5×2**	65
Năm 3	5	5	5	5	5	**5×2**	**5×2**	**5×2**	**5×2**	65
Tổng	15	15	15	15	15	**30**	**30**	**30**	**30**	195

ii Kiểm tra học lực chung Vào ngày thi sẽ làm bài thi của 5 môn học bao gồm môn Quốc ngữ, Xã hội, Toán học, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh.

Mỗi môn học 40 điểm × 5 môn học = 200 điểm là điểm tối đa của kỳ thi. Trong tuyển chọn giai đoạn giữa thì câu hỏi các môn học là giống nhau ở tất cả các trường.

(4) Tuyển chọn giai đoạn sau (Hệ toàn thời gian, Hệ bán thời gian)

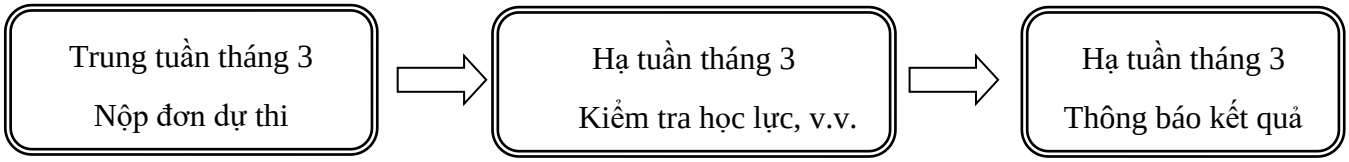

○ Sau khi tuyển chọn giai đoạn đầu, và giai đoạn giữa, tuyển chọn giai đoạn sau có thể được thực hiện ở những trường trung học phổ thông (chương trình học) mà còn chỗ trống tương đối đáng kể. Việc có tổ chức hay không sẽ được thông báo vào cùng thời gian với thông báo kết quả của tuyển chọn giai đoạn giữa.

○ Phương pháp tuyển chọn là bản báo cáo, thành tích của kiểm tra học lực chung (Quốc ngữ, Toán học, Tiếng Anh), và phỏng vấn.

“Biện pháp đặc biệt vào kỳ thi kiểm tra học lực cho học sinh người nước ngoài, v.v. trong tuyển chọn của trường trung học phổ thông công lập phủ Kyoto”

Trong đợt tuyển chọn của trường trung học phổ thông công lập của phủ Kyoto vào năm Lệnh hòa 2025, những học sinh như mục (1) và (2) có thể nhận được biện pháp đặc biệt. (Dự định).

(1) Học sinh đến Nhật bản từ sau ngày 1 tháng 2 năm 2022.

(2) Những học sinh sống ở nước ngoài liên tục trong khoảng thời gian từ 1 năm trở lên.

Cần phải có đơn đề nghị từ hiệu trưởng của trường trung học cơ sở mà bạn theo học.

Nội dung của biện pháp đặc biệt

i Có phiên âm Furigana (cách đọc chữ Kanji) trong các câu hỏi của bài thi kiểm tra học lực.

ii Kéo dài tối đa thêm 10 phút cho thời gian thi của các môn học.

※Về bài thi sẽ được thực hiện ở phòng thi riêng biệt.

Về nội dung chi tiết của biện pháp đặc biệt xin hãy hỏi ở các trường trung học cơ sở từ sau tháng 9.

6. Về trường trung học phổ thông tư lập

■ Kì thi đầu vào của trường trung học phổ thông tư lập

Có thể có sự khác nhau tùy theo trường trung học phổ thông tư lập, nhưng có 3 phương pháp thi đầu vào được thực hiện đó là (1) Tiến cử, (2) Nguyện vọng số 1, (3) Nhiều nguyện vọng (phổ biến).

(1) Thi đầu vào hình thức tiến cử

Đối tượng	Học sinh có thành tích học tập, tính cách ưu tú và được tiến cử bởi hiệu trưởng trường Học sinh mà có lựa chọn trường đó là nguyện vọng số 1, và **nếu thi đỗ chắc chắn sẽ "nhập học"**
Tư cách dự thi	Học sinh mà đáp ứng được với tiêu chuẩn đặt ra của mỗi trường trung học phổ thông
Sau khi thông báo đỗ	**Chắc chắn phải nhập học**

(2) Thi đầu vào hình thức nguyện vọng số 1

Đối tượng	Học sinh mà chọn trường đó là nguyện vọng số 1, và **nếu đỗ chắc chắn sẽ nhập học**
Tư cách dự thi	Học sinh đáp ứng được các tiêu chuẩn về thành tích học tập của mỗi trường trung học phổ thông đặt ra
Sau khi thông báo đỗ	**Chắc chắn phải nhập học**
Khác	Có thể nhận được sự ưu tiên hơn những học sinh có nhiều nguyện vọng

(3) Thi đầu vào hình thức nhiều nguyện vọng (phổ biến)

Đối tượng	Học sinh mà có lựa chọn trường khác là nguyện vọng số 1
Tư cách dự thi	Không có tiêu chuẩn gì
Sau khi thông báo đỗ	**Không nhập học cũng được**
Khác	Trường hợp chọn trường trung học phổ thông công lập là nguyện vọng số 1, thì về thủ tục nhập học xin hãy đợi đến sau khi thông báo kết quả của tuyển chọn giai đoạn giữa của trường trung học phổ thông công lập.

■ Quyết định trúng tuyển hay không của trường trung học phổ thông tư lập

Được quyết định bằng kỳ thi đầu vào, bản báo cáo, phỏng vấn, v.v.. Các môn thi, hay nội dung thi, v.v. là khác nhau tùy thuộc vào từng trường. Ngoài ra, rất nhiều nơi chỉ dùng bản báo cáo thành tích của năm thứ ba, nhưng cũng có trường sử dụng toàn bộ thành tích từ năm thứ nhất làm cơ sở nhận định.

7. Lộ trình khác ngoài con đường học lên trung học phổ thông

■ Trường chuyên tu, trường dạy nghề

Trường chuyên tu, trường dạy nghề là trường học được tạo ra nhằm giúp đạt được các kĩ năng và chứng chỉ. Có những lĩnh vực như xử lý thông tin, thương mại, văn hóa nghệ thuật, nấu ăn, trang phục, xây dựng, cắt tóc làm đẹp, v.v.. Học phí tương đương với trường trung học phổ thông tư lập. Việc tìm hiểu trước về trường học là cần thiết.

■ Đi làm việc

Hiện tại, hầu như không có tuyển dụng dành cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở. Do tình trạng mang tính xã hội như suy thoái kinh tế, và có nhiều trường hợp nghỉ làm ngay sau khi nhận việc đã được đưa ra như là lý do của việc tuyển dụng ít. Những người đang có suy nghĩ tìm kiếm công việc thì cần phải suy nghĩ về nghĩa vụ, trách nhiệm, và sự khắt khe trong xã hội.

Trường hợp tìm việc làm, thông thường là thông qua trường trung học cơ sở, sở an định việc làm công cộng (Hello work) sẽ giới thiệu cơ sở kinh doanh giúp. Cũng có thể nhờ người quen giới thiệu (tìm việc làm qua quen biết), nhưng ngay cả trong trường hợp này, thì thông qua sở an định việc làm công cộng thì sẽ an toàn hơn. Điều này là để không xảy ra những rắc rối liên quan đến tiền lương, thời gian làm việc, v.v. sau này.

■Vừa học vừa làm

Có thể vừa đi làm vừa đi học trung học phổ thông hệ bán thời gian hay hệ đào tạo từ xa. Sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông hệ bán thời gian, hay hệ đào tạo từ xa thì có thể nhận được chứng chỉ tốt nghiệp trung học phổ thông. Cũng có người đi học tiếp lên đại học, v.v.. Ngoài ra, cũng có hình thức tuyển chọn đặc biệt cho những người trên 20 tuổi. Xin hãy xem chi tiết ở mục 5 (1) C (trang 10).

8. Chế độ hỗ trợ

"Chế độ hỗ trợ" là chế độ trợ giúp về số tiền cần thiết để học ở trường học cho những gia đình khó khăn về kinh tế. Có 3 hình thức chính là "**trợ cấp**" (có thể nhận được tiền), "**miễn giảm**" (không cần phải trả một phần), "**cho vay**" (vay tiền, sau đó trả lại). Các chế độ hỗ trợ này có những quy định chi tiết về nội dung hỗ trợ, đối tượng một cách cụ thể. Xin hãy thảo luận chi tiết với trường trung học cơ sở hay trung học phổ thông.

Thêm nữa, dựa theo quy chế quốc gia, học phí ở trường trung học phổ thông công lập là miễn phí cho hộ gia đình có thu nhập hàng năm khoảng dưới 9.1 triệu Yên. Về học phí ở trường trung học phổ thông tư lập cũng được hỗ trợ từ khoảng 120,000 Yên đến khoảng 390,000 Yên tùy theo thu nhập của hộ gia đình. Ngoài ra, phủ Kyoto đã hợp tác với các trường trung học phổ thông tư lập và thành lập "chế độ hỗ trợ an tâm học tập phủ Kyoto". **Trường hợp thu nhập hàng năm thấp thì tiền học phí thực tế sẽ được miễn phí.** Nơi hỏi đáp thắc mắc là trường trung học phổ thông nơi bạn nhập học. Tuy nhiên, chế độ này **không miễn phí các khoản phí khác ngoài học phí (ví dụ như phí nhập học, phí du lịch** thực tập**, phí dã ngoại, phí tài liệu giảng dạy, v.v.), bạn vẫn phải trả như từ trước tới nay.**

Ngoài ra, trước khi khoản phí được cấp bởi các chế độ hỗ trợ này có trường hợp cần phải trả trước cho trường cấp 3 mà bạn theo học, và cần phải chuẩn bị khoản tiền phí vào khoảng tháng 2, tháng 3. Có một chế độ gọi là "quỹ thay thế tạm thời" cho phép bạn có thể vay tiền cho đến khi khoản phí được cấp bởi chế độ hỗ trợ này, và cần phải làm một thủ tục đăng ký riêng biệt khác.

■ **Chế độ hỗ trợ** (thông tin chi tiết xin hãy xác nhận ở trường trung học cơ sở, v.v.)

Chế độ hỗ trợ an tâm học tập phủ Kyoto	Miễn giảm
Đối tượng	Học sinh sinh sống trong phủ Kyoto, và đang theo học tại trường trung học phổ thông tư lập của phủ Kyoto.
Số tiền hỗ trợ	・Với hộ gia đình nhận trợ cấp xã hội thì được hỗ trợ lên đến 980,000 Yên. ・Hộ gia đình có thu nhập hàng năm dưới 5.9 triệu Yên thì được hỗ trợ lên đến 650,000 Yên ・Hộ gia đình có thu nhập hàng năm từ 5.9 triệu Yên đến dưới 7.3 triệu Yên thì được hỗ trợ lên đến 264,000 Yên ・Hộ gia đình có thu nhập hàng năm từ 7.3 triệu Yên đến dưới 9.1 triệu Yên thì

	được hỗ trợ lên đến 198,800 Yên
Nơi hỏi đáp	Các trường trung học phổ thông tư lập

Hỗ trợ sinh nhai theo luật trợ cấp xã hội (chi phí học trường cấp 3）	**Trợ cấp**
Đối tượng	Con của hộ gia đình nhận trợ cấp xã hội tại thành phố Kyoto, phủ Kyoto
Số tiền trợ cấp	・Phí dụng cụ học tập, phí dụng cụ dùng cho đi học: Mỗi tháng 5,300 Yên ・Phí thi tuyển đầu vào (lệ phí thi): Trong khoảng 30,000 Yên ・Đồng phục, cặp sách, giày dép, v.v.: Trong khoảng 87,900 Yên ・Học phí, phí hội học sinh: Mỗi tháng trong khoảng 2,330 Yên ・Phí tàu xe khi đi học: Thực phí ・Phí hoạt động câu lạc bộ ngoại khóa: Thực phí (trong khoảng 84,600 Yên 1 năm） ・Phí tài liệu học tập (sách giáo khoa, sách tham khảo, v.v.): Thực phí
Nơi hỏi đáp	Văn phòng phúc lợi mỗi thành phố

Dự án hỗ trợ học tập cho học sinh trung học phổ thông, v.v. phủ Kyoto	**Cho vay**
Đối tượng	Học sinh trung học phổ thông, v.v. có ý muốn học tập nhưng việc đi học gặp khó khăn do điều kiện kinh tế
Khoản tiền cho vay	(1) Chế độ cho học sinh trường trung học phổ thông, v.v. vay tiền đi học Trường quốc lập, công lập là trong khoảng 18,000 Yên 1 tháng, trường tư lập là trong khoảng 30,000 Yên 1 tháng Tiêu chuẩn yêu cầu là thu nhập hàng năm khoảng từ 4.72 triệu Yên trở xuống với hộ gia đình 4 người. (2) Chế độ cho học sinh trường trung học phổ thông, v.v. vay tiền để chuẩn bị cho việc đi học (đối tượng là học sinh năm thứ nhất） Khoản tiền cố định, trường quốc lập, công lập là 50,000 Yên, trường tư lập là 250,000 Yên Nhận khoản cho vay ở (1), đồng thời thu nhập hàng năm của người đảm bảo kế sinh nhai chính là dưới 1.5 triệu Yên. ※Nếu sinh viên là người nước ngoài, họ sẽ không đủ điều kiện.
Nơi hỏi đáp	Trường trung học cơ sở đang theo học, Ban Giáo dục Trường trung học phổ thông Phòng Chỉ đạo Sở Giáo dục phủ Kyoto

Dự án trợ cấp học lên cấp 3, trợ cấp tiền đi học của thành phố Kyoto	**Trợ cấp**
Đối tượng	Con của hộ gia đình sinh sống tại thành phố Kyoto đang nhận trợ cấp xã hội, hay thuộc hộ gia đình được miễn thuế
Số tiền trợ cấp	○ Tiền chuẩn bị cho nhập học (đối tượng là học sinh năm thứ nhất) ・Người thuộc hộ gia đình nhận trợ cấp xã hội học trường cấp 3 tư lập Tư lập: (Hệ toàn thời gian) 110,000 Yên, (Hệ bán thời gian) 69,000 Yên ・Con của hộ gia đình được miễn thuế Quốc lập và công lập: 63,000 Yên Tư lập: (Hệ toàn thời gian) 178,000 Yên, (Hệ bán thời gian) 137,000 Yên (Hệ đào tạo từ xa) 45,000 Yên ○ Học bổng (trợ giúp tiền mua dụng cụ dùng cho học tập, v.v.) ・Hộ gia đình được miễn thuế (không bao gồm hộ gia đình nhận trợ cấp xã hội):

	144,000 Yên mỗi năm
Nơi hỏi đáp	Văn phòng Chi nhánh Bộ phận Hỗ trợ Gia đình và Trẻ em Thành phố Kyoto

Dự án cấp học bổng dạng trợ cấp cho học sinh trung học phổ thông	**Trợ cấp**
Đối tượng	Con của hộ gia đình sinh sống tại phủ Kyoto (ngoại trừ thành phố Kyoto) đang hưởng trợ cấp xã hội, hoặc thuộc hộ gia đình được miễn thuế thị dân (gia đình mẹ đơn thân, hoặc bố đơn thân, v.v.)
Số tiền trợ cấp	<Con của hộ gia đình nhận trợ cấp xã hội> ・Tiền chuẩn bị cho nhập học (đối tượng là học sinh năm thứ nhất) Trường tư lập: (Hệ toàn thời gian) 110,000 Yên, (Hệ bán thời gian) 69,000 Yên Tiền học bổng (đối tượng là trường trung học phổ thông của phủ, tỉnh khác và trường học dành cho người nước ngoài) Trường tư lập, trường học cho người nước ngoài (Hệ toàn thời gian): Trong khoảng 19,000 Yên mỗi tháng <Con của hộ gia đình được miễn thuế thị dân> ・Tiền chuẩn bị cho nhập học (đối tượng là học sinh năm thứ nhất) Trường quốc lập và công lập: 63,000 Yên Trường tư lập: (Hệ toàn thời gian) 178,000 Yên, (Hệ bán thời gian) 137,000 Yên (Hệ đào tạo từ xa) 45,000 Yên ・Tiền hỗ trợ (tiền mua dụng cụ dùng cho học tập) trong khoảng 60,000 Yên mỗi năm cho tất cả các khóa học của trường trung học phổ thông ・Tiền học bổng (đối tượng là trường trung học phổ thông của phủ, tỉnh khác và trường học dành cho người nước ngoài) Trường tư lập, trường học cho người nước ngoài (Hệ toàn thời gian): Trong khoảng 33,000 Yên mỗi tháng Trường tư lập: (Hệ bán thời gian) trong khoảng 24,000 Yên mỗi tháng Trường hỗ trợ đặc biệt bậc trung học phổ thông chương trình chuyên ngành trường cao đẳng chuyên môn (chỉ năm học thứ 4, năm học thứ 5): 16,000 Yên mỗi tháng Trường hỗ trợ đặc biệt bậc trung học phổ thông (ngoại trừ chương trình chuyên ngành) 14,000 Yên mỗi tháng
Ghi chú	Trường hợp nhận khoản tiền học bổng, v.v. khác, thì khoản trợ cấp cũng có thể bị giảm xuống
Nơi hỏi đáp	Sở Y tế phủ

Ngoài ra còn có chế độ trợ cấp tiền, v.v. như hỗ trợ chi phí đi lại khi đi học, hỗ trợ cho gia đình mẹ đơn thân, hay hỗ trợ cho những trẻ em mồ côi do cha mẹ bị mất do tai nạn giao thông. Tuy nhiên số tiền không nhiều, và chế độ trợ cấp cũng có hạn chế. Về chi tiết xin hãy tham khảo ở mục “Hỗ trợ đi họchọc tập, học bổng, v.v. (chế độ hỗ trợ)” trên trang chủ của Ủy ban Giáo dục thành phố Kyoto - phủ Kyoto.

- Ủy ban Giáo dục phủ Kyoto URL https://www.kyoto-be.ne.jp/gakkyou/cms/?p=4092
  Có các phiên bản tiếng tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn Quốc - Bắc Triều Tiên, v.v..

● Ủy ban Giáo dục thành phố Kyoto URL http://www.city.kyoto.lg.jp/kyoiku/
Chỉ có tiếng Nhật.

9. Dành cho các bậc phụ huynh

Đối với học sinh năm thứ 3 trường trung học cơ sở, cuối cùng cũng đã gần đến thời kỳ cần quyết định "lộ trình" của riêng mình.

Chúng tôi mong muốn những điều sau đến phụ huynh học sinh.

(1) Thảo luận kỹ lưỡng với con bạn về lộ trình tiếp theo. Sau khi thảo luận đầy đủ cả về hoàn cảnh gia đình, xin hãy tôn trọng mong muốn của con bạn. Tuy nhiên, khi suy nghĩ của con bạn chưa trọn vẹn, xin hãy đưa ra những lời khuyên một cách nghiêm khắc với vai trò như những người đi trước có kinh nghiệm trong cuộc sống.

(2) Không phải là suy nghĩ nếu thi đỗ là tốt rồi mà cần phải suy nghĩ một cách kỹ lưỡng như lộ trình phía trước có thực sự phù hợp với con mình không, có thể học được trong thời gian 3 năm không, suy nghĩ cả đến tương lai rồi hãy quyết định trường dự thi.

(3) Hãy tạo thói quen học tại nhà. Giờ học ở trên lớp là điều hiển nhiên, nhưng nếu không tạo được thói quen học ở nhà thì sẽ không theo được việc học ở trường trung học phổ thông. Xin hãy nói chuyện kĩ càng với con bạn về việc trường trung học phổ thông là nơi cần học tập cao độ hơn.

(4) Thời tiết rất lạnh trong thời kỳ thi tuyển. Để không bị cảm lạnh, v.v. xin hãy tạo nhịp sinh hoạt chỉnh chu từ thường ngày.

(5) Xin hãy chắc chắn đảm bảo thời hạn nộp hồ sơ liên quan đến lộ trình. Nếu thủ tục chậm trễ, có thể sẽ không được dự thi. Trường hợp không biết cách ghi xin hãy thảo luận với giáo viên của trường học,v.v..

(6) Các tài liệu chính thức như quy chế trong thi tuyển, thủ tục nộp đơn xin dự thi, v.v. của mỗi trường trung học phổ thông v.v. thì tất cả đều được đưa đến trường trung học phổ thông thông qua trường trung học cơ sở. Xin hãy chú ý cẩn thận để không bị lúng túng bởi tin đồn hay những thông tin không chính xác. Có điều gì không rõ xin hãy xác nhận với giáo viên trường trung học cơ sở.

(7) Xin hãy luôn khuyến khích, dõi theo con bạn để chúng có thể cố gắng đi về phía trước trên con đường hiện thực hóa lộ trình tương lai mà chúng đang mong muốn.

Tài liệu tham khảo 1 **◆Quầy tư vấn khi gặp khó khăn**

Hiệp hội Giao lưu Quốc tế thành phố Kyoto	
Điện thoại	075-752-1166 (Tư vấn hành chính có phiên dịch）075-752-3511 (Ban dự án)
Nội dung	(1) Tư vấn hành chính có phiên dịch (ngoại trừ ngày nghỉ lễ cuối năm cũ đầu năm mới） ・Dịch vụ phiên dịch qua điện thoại cho cơ quan hành chính của thành phố Kyoto và cư dân có quốc tịch nước ngoài, v.v. ・Đối ứng với những câu hỏi liên quan đến sử dụng dịch vụ hành chính, v.v. hay các thủ tục từ cư dân người nước ngoài, v.v. (Điện thoại・Gặp mặt) Từ 9:00 sáng đến 17:00 thứ Ba, thứ Năm (tiếng Anh) thứ Tư, thứ Sáu (tiếng Trung Quốc) (2) Tư vấn sinh hoạt, cung cấp thông tin Từ 9:00 đến 21:00 (ngoại trừ thứ Hai, ngày nghỉ lễ cuối năm cũ đầu năm mới）

Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên Fushimi thành phố Kyoto	
Điện thoại	075-611-4910
Nội dung	・Hỗ trợ thanh thiếu niên người nước ngoài đang lưu trú (tổ chức các buổi giao lưu, v.v.) ・Lớp học tiếng Nhật (thứ Bảy) buổi sáng từ 10:00 đến 11:30

Trung tâm Quốc tế phủ Kyoto	
Điện thoại	075-681-4800
Nội dung	① Tư vấn đa ngôn ngữ cho cuộc sống hàng ngày （２３Ngôn ngữ） 10：00am~5:00pm(trừ Thứ Ba・Ngày lễ・Năm mới Kỳ nghỉ) ②Tư vấn Visa bởi chuyên viên thủ tục hành chính (vui lòng hẹn trước) Ngày Chủ Nhật tuần thứ tư hàng tháng từ 13:00 đến 16:00 Pháp lý Tư vấn： Ngày giờ sẽ được thương lượng và quyết định. （30hút/người） ③Lớp học tiếng Nhật ④Thông tin về lối sống do SNS cung cấp (facebook/LINE/twitter)

YWCA Kyoto - **APT** (Asian People Together)	
Điện thoại	075-431-0351
Nội dung	・Điện thoại tư vấn　Số điện thoại：075-451-6522 （thứ Hai）　Buổi chiều từ 13:00 đến 16:00 （thứ Năm）Buổi chiều từ 15:00 đến 18:00 ・Tạo nơi để trẻ em giao lưu, hỗ trợ học tập, v.v.

Trung tâm cộng sinh đa văn hóa Kyoto	
Điện thoại	075-746-2374
Nội dung	Hoạt động phái cử thông dịch y tế, phiên dịch, giảng viên

Tiếng Nhật Kyoto Rings (hệ thống lớp học tiếng Nhật trong phủ Kyoto)	
Nội dung	・Hướng dẫn thông tin bằng nhiều ngôn ngữ về các lớp học tiếng Nhật ở phủ Kyoto trên trang chủ.

Tài liệu tham khảo 2 ◆ Các thuật ngữ liên quan đến lộ trình

・**“Buổi thuyết trình về lộ trình”** … Là buổi họp mà giáo viên của trường học thuyết trình về lộ trình cho phụ huynh và học sinh. Phần lớn là được tổ chức ở mỗi năm học.

・**“Họp mặt giữa giáo viên, phụ huynh, và học sinh”, “Tư vấn lộ trình”** … Giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh, và học sinh nói chuyện, thảo luận về sinh hoạt và lộ trình tiếp theo.

・**“Đơn xin dự thi”**… Hồ sơ đăng ký dự thi. Địa chỉ, ngày tháng năm sinh, v.v. phải được viết chính xác theo như trên giấy đăng ký cư trú (hoặc là giấy chứng nhận đăng ký người nước ngoài, thẻ cư trú, v.v.). Ngoài ra, người có quốc tịch nước ngoài sử dụng tên tiếng Nhật ở trường, thì khi viết đơn đăng ký thi có thể viết tên tiếng Nhật. Hãy nói với giáo viên chủ nhiệm về nguyện vọng của mình. Thêm nữa, việc đưa đơn dự thi đến trường trung học phổ thông gọi là “nộp đơn”. Tại thời điểm đó cần nộp “lệ phí thi”.

・**“Khu vực theo học**” của trường trung học phổ thông công lập... Ở trường trung học phổ thông thì phạm vi trường trung học phổ thông có thể đi học đã được quyết định dựa theo nơi sống của phụ huynh học sinh. Phạm vi này được gọi là “khu vực theo học”. Phủ Kyoto được chia ra thành 5 khu vực theo học chính. Hãy tìm hiểu trước về việc bạn ở khu vực theo học nào.

・**“Bản báo cáo”**… Là tài liệu viết về thành tích học tập hay hoạt động câu lạc bộ, hoạt động đặc biệt, v.v. tại trường trung học cơ sở. Nó cũng quan trọng tương đương với bài kiểm tra trong ngày thi.

・**“Tuyển chọn độc lập**”... Là cách tuyển chọn trong đó quyết định những ứng viên vượt qua kỳ thi trong số những thí sinh có nguyện vọng cho chỉ tiêu tuyển sinh quy định của mỗi trường

Lời kết

"Hướng dẫn lộ trình dưới nhiều ngôn ngữ" đã được khởi đầu do "hội liên lạc Kyoto (Tokimeki) dành cho những thanh thiếu niên (nhi đồng, học sinh) người nước ngoài đến Nhật Bản, hay hồi hương". Từ năm 2012 (năm Bình Thành 24) được Ủy ban Giáo dục thành phố Kyoto đăng cai tổ chức.

Hoạt động này có được trước hết là nhờ nỗ lực từ các giáo viên của "Hội đồng chỉ đạo và xúc tiến hội nghiên cứu giáo dục trung học cơ sở thành phố Kyoto", và sự chung sức của rất nhiều các thành viên khác. Tài liệu này cũng được biên soạn dưới sự chung sức của rất nhiều người nhằm trợ giúp các học sinh có nguồn gốc nước ngoài. Chúng tôi mong rằng hoạt động này trở nên giúp ích cho từng cá nhân mỗi trẻ em khi mang theo kỳ vọng về tương lai của bản thân, và hướng tới hiện thực hóa lộ trình tương lai.

Hội liên lạc Kyoto (Tokimeki) dành cho thanh thiếu niên (nhi đồng, học sinh) từ nước ngoài đến Nhật Bản, hay trở về nước.

"Tokimeki" là hội liên lạc được thành lập tại Kyoto từ năm 2003. Hội liên lạc này là một mạng lưới với mục đích chia sẻ lẫn nhau những thực tiễn, vấn đề giữa những cá nhân hay đoàn thể có mối quan tâm đến các thanh thiếu niên (nhi đồng, học sinh) từ nước ngoài trở về nước do phụ huynh công tác ở nước ngoài, hay được sinh ra bởi những người từ nước ngoài mới đến Nhật, những cặp vợ chồng kết hôn không cùng quốc tịch, và ít nhiều cảm thấy rào cản tiếng Nhật. Nó được cấu thành bởi các trường học, giáo viên và các tổ chức vận động hành lang, tổ chức phi lợi nhuận (NPO), tổ chức phi chính phủ (NGO), hay các tình nguyện viên cá nhân, v.v..

Các đoàn thể tham gia là:

・Trường trung học cơ sở Momoyama trực thuộc đại học sư phạm Kyoto

・(Pháp nhân công ích) Hiệp hội YOUTH SERVICE (dịch vụ thanh thiếu niên) thành phố Kyoto Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên Fushimi thành phố Kyoto

・YWCA Kyoto - APT

・(Pháp nhân công ích) Hiệp hội Giao lưu Quốc tế thành phố Kyoto.